

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Dũng;

Bà Đinh Thị Thao.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2021; đối với các bị cáo:

1. Khổng Mạnh L, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1984 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 06, ngõ 74, đường Nguyễn Văn C, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố, mẹ đẻ: Không; mẹ nuôi bà Khổng Thị H; có vợ: Đinh Thị Kim V, sinh năm 1984; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án xét xử; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 07/9/2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Xuân H, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1978, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và con bà Ngô Thị H; có vợ: Lương Thị N, sinh năm 1981; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 04/HSPT ngày 12/12/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 05

(năm) tháng từ về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 07/9/2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn L1, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

2. Anh Giáp Văn T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Giáp Văn T:

2.1 Ông Giáp Văn T2, sinh năm 1952 (là bố đẻ anh Giáp Văn T).

2.2 Bà Giáp Thị H, sinh năm 1954 (là mẹ đẻ anh T).

2.3 Chị Thân Thị H, sinh năm 1976 (là vợ anh T).

2.4 Cháu Giáp Thị T, sinh năm 2006 (là con gái của anh T). Người giám hộ: Chị Thân Thị H (là mẹ đẻ của cháu Giáp Thị T).

Cùng trú tại: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Giáp Văn T2, bà Giáp Thị H, chị Thân Thị H, cháu Giáp Thị T: Chị Giáp Thị V, sinh năm 1983; trú tại: Số 99, đường H, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, (theo giấy ủy quyền ngày 02/8/2021); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty trách nhiệm Hữu hạn Thương mại dịch vụ L Bắc Giang; địa chỉ: Khu 2, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 64, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (tham gia theo giấy ủy quyền ngày 10/8/2021); vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng H; địa chỉ: Đường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (tham gia theo giấy ủy quyền ngày 20/10/2021); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Không Mạnh L, có giấy phép lái xe hạng A1, C do Bộ giao thông vận tải một cấp ngày 05 tháng 9 năm 2016, có giá trị đến ngày 05 tháng 9 năm 2021 và bị cáo Không Mạnh L lái xe cho Công ty H theo hợp đồng số: 002721/2021/HĐLĐ-HBM, ngày 07 tháng 6 năm 2021. Ngày 10 tháng 7 năm 2021 bị cáo Không Mạnh L được Công ty H giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 chở gạch đi từ thành phố B, tỉnh Bắc Giang đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao cho khách hàng, cùng đi trên xe có anh Trần Văn L1 và anh Giáp Văn T đều là nhân viên của Công ty H. Sau khi giao hàng xong, khoảng 15 giờ cùng ngày, Không Mạnh L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát

19C-12105 từ thành phố L theo quốc lộ 1A đi về tỉnh Bắc Giang. Khi đến Km 27+750 thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, cách khoảng 20m Khổng Mạnh L nhìn thấy xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-50098 của Công ty T Bắc Giang, do Nguyễn Xuân H điều khiển theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, đang vượt bên trái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 24C-09980, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-05783 do anh Trịnh Duy M điều khiển đi phía trước cùng chiều với xe của H, Khổng Mạnh L đã rà phanh gấp khiến xe ô tô trượt, rê lao sang phần đường bên trái theo hướng đi, cùng lúc đó đầu xe ô tô của H điều khiển vừa vượt qua xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 24C-09980 và đang đi về phần đường bên phải theo hướng đi, dẫn đến phần đầu xe ô tô của H va chạm với sườn cabin và sườn thùng xe bên phải xe ô tô của L trên phần đường bên phải hướng Hà Nội - Lạng Sơn, gây ra vụ tai nạn. Hậu quả: Anh Giáp Văn T tử vong tại chỗ, bị cáo Khổng Mạnh L và anh Trần Văn L1 bị thương; 02 xe ô tô bị hỏng.

Tại các biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 10 tháng 7 năm 2021 cho thấy nồng độ cồn trong khí thở của Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H và Trần Văn L1 là: 0,000mg/1 lít khí thở.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 02/GĐPY-PC09 ngày 23/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận nguyên nhân chết của Giáp Văn T: Chấn thương ngực kín; Gãy xương sườn, rách bao tim, vỡ tâm nhĩ trái, mất máu làm suy tuần hoàn cấp không hồi phục dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 241/HP.2021 ngày 21/7/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội: Mẫu máu của Giáp Văn T giám định có Ethanol, nồng độ 140,75mg/100ml máu; Mẫu máu của Giáp Văn T giám định không phát hiện thấy các chất ma túy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: Giá trị thiệt hại 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-50098 là 96.682.000 đồng; Giá trị thiệt hại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 là 65.796.000 đồng; Tổng giá trị thiệt hại của hai xe là 162.478.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 81/GĐKT-ĐK ngày 30/7/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận:

- Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe như sau: Hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, chi tiết, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không đủ cơ sở kết luận. Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-50098 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường.

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe như sau: Hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, chi tiết, hoạt

động bình thường; Đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở kết luận.

Tại Bản kết luận giám định số: 32/KLGD-PC09 ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Thông qua hình ảnh video xác định: Vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát: 29R-50098 với xe ô tô tải biển kiểm soát: 19C-12105 hiển thị trên phần đường bên trái (theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội). Không đủ cơ sở để xác định tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 và sơ mi rơ móc biển kiểm soát 29R-50098 đang di chuyển trên phần đường nào.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 241/2021/PYTT ngày 30/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Không Mạnh L là 08%.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định: Nơi xảy ra tai nạn là tại Km 27+750 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trường được thu thập, đo đạc theo chiều đường Hà Nội - Lạng Sơn, nơi xảy ra là đoạn đường lên dốc, cong về bên trái, tầm nhìn hạn chế. Mặt đường trải bê tông nhựa, phẳng; giữa đường có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng phân chia thành hai chiều xe chạy; hai bên đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng phân chia phần đường dành cho xe cơ giới với phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải rộng 1,8m; bên trái rộng 1,9m. Phần đường dành cho xe cơ giới bên phải rộng 3,5m; bên trái rộng 3,45m. Lề đường bên phải rộng 0,7m tiếp đến là mương nước rộng 1m, sâu 0,25m, tiếp đến là taluy đường cao 0,8m, bên trái có hộ lan tôn sóng. Hướng Hà Nội - Lạng Sơn: Biển báo nguy hiểm số W202a “nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp”; biển báo số W245a “đi chậm”; số W227 “công trường”; biển số 207b “giao nhau với đường không ưu tiên (bên phải)” và biển báo “phía trước AHEAD 50m công trường Works”. Hướng Lạng Sơn - Hà Nội: Biển báo nguy hiểm số W202a “nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp”; biển báo số W245a “đi chậm”; số W227 “công trường” và biển báo “phía trước AHEAD 50m công trường Works”.

Toàn bộ dấu vết liên quan trong vụ tai nạn được đo về mép đường bên phải và đánh số thứ tự từ 01 đến 06. Xác định vùng va chạm tại vết số 01 là vùng mảnh vỡ để lại trên mặt đường, diện 22m x 10m, tâm vùng nằm trên phần đường bên phải, cách mép đường bên phải là 2,7m.

Về vật chứng: Ngày 04 tháng 11 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả các xe ô tô cùng các giấy tờ xe có liên quan trong vụ tai nạn cho các chủ sở hữu theo quy định. 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Không Mạnh L và 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC mang tên Nguyễn Xuân H hiện vẫn còn giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Xuân H đã bồi thường cho anh Trần Văn L1 số tiền 10.000.000 đồng và bị cáo Không Mạnh L và Nguyễn Xuân H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại anh Giáp Văn T tổng số tiền

300.000.000 đồng. Đối với thiệt hại của các xe ô tô các chủ sở hữu đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Không Mạnh L và Nguyễn Xuân H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đối với người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không còn có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 02/CT-VKSCL ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Không Mạnh L, Nguyễn Xuân H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Không Mạnh L và Nguyễn Xuân H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đề nghị xử phạt bị cáo Không Mạnh L và Nguyễn Xuân H từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của gia đình bị hại và các bị cáo về việc bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Không Mạnh L 01 giấy phép lái xe hạng A1, C, ngày 05 tháng 9 năm 2016 và trả cho bị cáo Nguyễn Xuân H 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC, ngày 09 tháng 12 năm 2019.

Phản tranh luận: Các bị cáo Không Mạnh L và Nguyễn Xuân H không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phương tiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 10/7/2021 tại Km 27+750 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Khổng Mạnh L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19C-12105 tham gia giao thông không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ khi đi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, không thực hiện việc giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện trời mưa, mặt đường trơn trượt; Nguyễn Xuân H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 29R-50098 không chấp hành hệ thống biển báo hiệu đường bộ khi đi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm; tại đoạn đường vòng, đầu dốc, có tầm nhìn hạn chế vượt xe không đảm bảo an toàn gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: Giáp Văn T tử vong tại chỗ; Khổng Mạnh L bị tổn thương cơ thể 08%; Trần Văn L1 bị thương nhẹ; Giá trị thiệt hại xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 29R-50098 là 96.682.000đ (chín mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng); xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 là 65.796.000đ (sáu mươi năm triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Khổng Mạnh L và Nguyễn Xuân H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Bị cáo Khổng Mạnh L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 kết quả điều tra xác định bị cáo L có giấy phép lái xe hạng A1, C còn có hiệu lực và đủ điều kiện điều khiển phương tiện xe ô tô tham gia giao thông theo quy định, trước và trong khi xảy ra tai nạn. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 29R-50098 kết quả điều tra xác định bị cáo H có giấy phép lái xe hạng A1, FC còn có hiệu lực và đủ điều kiện điều khiển phương tiện xe ô tô tham gia giao thông theo quy định, trước và trong khi xảy ra tai nạn. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là lỗi hỗn hợp: Bị cáo Khổng Mạnh L đã vi phạm vào khoản 1, khoản 11 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường theo quy định và chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ” được cụ thể hóa tại điểm 1 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/ TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường; Trời mưa; mặt đường trơn trượt”. Do đó bị cáo Khổng Mạnh L phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả xảy ra. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân H đã vi phạm khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Khi người điều khiển xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng

ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải, không được vượt xe không đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này; Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế; Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không đảm bảo an toàn khi vượt. Do đó bị cáo H phải chịu trách nhiệm một phần về hành vi và hậu quả xảy ra cùng với bị cáo Khổng Mạnh L trong vụ án.

[4] Cáo trạng số: 02/CT-VKSCL ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được việc làm của bản thân. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Chỉ vì chủ quan không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông mà các bị cáo đã gây ra tai nạn và hậu quả anh Giáp Văn T tử vong và anh Trần Văn L1 và bị cáo Khổng Mạnh L bị thương. Thiệt hại về tài sản của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 29R-50098 là 96.682.000đ (chín mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng); xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 là 65.796.000đ (sáu mươi năm triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử ngoài việc xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, còn phải đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Cụ thể như sau: Về nhân thân: Bị cáo Khổng Mạnh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đối với bị cáo Nguyễn Xuân H đã bị Tòa án nhân dân xét xử như phần đầu bản án đã nêu nhưng đã được xóa án tích nên được coi là người có nhân thân không tốt. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Khổng Mạnh L và bị cáo Nguyễn Xuân H thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đó các bị cáo Khổng Mạnh L và bị cáo Nguyễn Xuân H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng vô ý phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu của gia đình bị hại, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương; việc cho

các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[8] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là cấm hành nghề lái xe vì các bị cáo vô ý phạm tội.

[9] Về bồi thường dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, các bị cáo Khổng Mạnh L và Nguyễn Xuân H đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại là anh anh Giáp Văn T tổng số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), ngoài ra bị cáo Nguyễn Xuân H còn tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn L1 số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Về thiệt hại tài sản của xe ô tô tải biển kiểm soát 19C-12105 và xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-01016, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-50098 các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy về bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Khổng Mạnh L và 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC mang tên Nguyễn Xuân H, xét thấy cần trả lại cho các bị cáo vì các bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe.

[11] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với các bị cáo Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[12] Về án phí: Do các bị cáo Khổng Mạnh L và Nguyễn Xuân H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Khổng Mạnh L và Nguyễn Xuân H, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Khổng Mạnh L, Nguyễn Xuân H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Không Mạnh L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 07 tháng 01 năm 2022. Giao bị cáo Không Mạnh L cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Không Mạnh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 07 tháng 01 năm 2022. Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Xuân H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Trả lại cho bị cáo Không Mạnh L 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 240106240120 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 05 tháng 9 năm 2016, có giá trị đến ngày 05 tháng 9 năm 2021 mang tên Không Mạnh L.

3.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H 01 giấy phép lái xe hạng A1, FC số 240089242719 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 09 tháng 12 năm 2019, có giá trị đến ngày 09/12/2024 mang tên Nguyễn Xuân H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 24 tháng 12 năm 2021).

4. Về án phí: Các bị cáo Không Mạnh L, Nguyễn Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang

